

BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số: 86/TCKH ngày 08/7/2024 của phòng Tài chính - KH)

I- Cân đối ngân sách:

Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 là 458.761 triệu đồng, đạt 22% so với dự toán và bằng 150% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng thu chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024 là 288.665 triệu đồng và bằng 96% so với năm trước.

Tổng chi ngân sách thị xã 6 tháng đầu năm 2024 là 522.203 triệu đồng, đạt 24% so với dự toán và bằng 121% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo phụ lục số 01 đính kèm)

II - Thu ngân sách:

a. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện 458.761 triệu đồng, đạt 22% dự toán năm và bằng 150% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp do nhà nước giữ vai trò chủ đạo thực hiện 760 triệu đồng, đạt 89% so dự toán giao.
- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 638 triệu đồng, đạt 38% so dự toán giao.
- Thu từ khu vực công thương nghiệp - dịch vụ ngoài quốc doanh thực hiện 341.594 triệu đồng, đạt 149% so dự toán giao.
- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 29.165 triệu đồng, đạt 88% so dự toán giao.
- Phí và lệ phí (bao gồm cả lệ phí môn bài) thực hiện 5.625 triệu đồng, đạt 143% so dự toán giao.
- Thu lệ phí trước bạ thực hiện 24.733 triệu đồng, đạt 48% so dự toán giao.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 2.842 triệu đồng, đạt 41% so dự toán giao.
- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 25.550 triệu đồng, đạt 2% so dự toán giao.
- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước thực hiện 6.379 triệu đồng, đạt 64% so dự toán giao.
- Thu hoa lợi công sản, đất công ích, thu khác tại xã thực hiện 10.406 triệu đồng, đạt 260% so dự toán giao.

- Thu khác ngân sách thực hiện 4.960 triệu đồng, đạt 248% so dự toán giao.
- Thu phạt an toàn giao thông thực hiện 4.971 triệu đồng, đạt 355% so dự toán giao.
- Thu phạt vi phạm hành chính do ngành thuế thực hiện 1.128 triệu đồng, đạt 23% so dự toán giao.

b. Thu ngân sách thị xã được hưởng theo phân cấp là 324.131 triệu đồng, đạt 22% so với dự toán và bằng 141% so với cùng kỳ.

(Chi tiết theo phụ lục số 02 đính kèm)

III- Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện 522.203 triệu đồng, đạt 24% so với dự toán giao và bằng 121% so với cùng kỳ, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện 113.315 triệu đồng, đạt 9% dự toán năm.
- Chi thường xuyên thực hiện 346.894 triệu đồng, đạt 47% dự toán năm.
- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh thực hiện 61.994 triệu đồng, đạt 45% dự toán năm.

(Chi tiết theo phụ lục số 03 đính kèm)

IV. Đánh giá kết quả thu – chi ngân sách:

1. Đánh giá kết quả thu NSNN:

Nhìn chung, số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện chưa đạt so với tiến độ dự toán được giao, đạt 22% dự toán năm (lý do chủ yếu là do các dự án đất chưa được triển khai đấu giá dẫn đến số thu từ tiền sử dụng đất đạt thấp). Riêng thuế phí và thu khác, không tính thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 433.211 triệu đồng, đạt 124% so dự toán năm, bằng 167% so với cùng kỳ, cơ bản các sắc thuế đều đảm bảo tiến độ và có sự tăng trưởng, đặc biệt thu ngoài quốc doanh tình thu đạt 225% so dự toán (chủ yếu thu từ thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp). Tuy nhiên, một số chỉ tiêu thu đạt thấp như: thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 38% so dự toán năm; thu từ lệ phí trước bạ đạt 48% so dự toán năm, là do đầu năm 2024 nhu cầu mua bán xe trong dân cư thấp, thị trường BĐS trầm lắng gây ảnh hưởng đến số thu; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 41% so dự toán năm, do một số địa phương chưa triển khai thu thuế phi nông nghiệp tại địa phương.

2- Đánh giá kết quả chi ngân sách địa phương:

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn toàn thị xã vẫn còn thấp, nguyên nhân do các dự án đầu tư sử dụng vốn từ nguồn thu từ tiền sử dụng đất và các nguồn thu để lại đầu tư thì được giải ngân theo tiến độ nguồn thu. Đến thời điểm hiện nay, số thu còn thấp nên chưa phản ánh được thực nguồn, làm ảnh hưởng tỷ lệ giải ngân chung của toàn thị xã.



- Chi thường xuyên đảm bảo theo tiến độ dự toán, bám sát chương trình công tác, các nhiệm vụ trọng tâm của Ủy ban nhân dân thị xã và các văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Các cơ quan, đơn vị chủ động tính toán, chi đúng, chi đủ các chế độ tiền lương tăng thêm đối với cán bộ, công chức viên chức theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và một số nhiệm vụ chuyên môn đột xuất khác.

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh của phòng Tài chính - Kế hoạch về khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024.





CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	I	2	3=2/I	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	2.049.982	747.426	36	123
I	Thu cân đối NSNN	2.049.982	458.761	22	150
1	Thu nội địa	2.049.982	458.761	22	150
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		288.665		96
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ	2.163.914	522.203	24	121
I	Tổng chi cân đối ngân sách thị xã	2.025.482	460.209	23	123
1	Chi đầu tư phát triển	1.274.400	113.315	9	116
2	Chi thường xuyên	730.817	346.894	47	125
3	Dự phòng ngân sách	20.265	0		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	138.432	61.994	45	111

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh(%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	2.049.982	458.761	22	150
I	Thu nội địa	2.049.982	458.761	22	150
1	Thu từ khu vực DNNN TW	250	9	4	
2	Thu từ khu vực DNNN ĐP	600	751	125	99
3	Thu từ khu vực ĐTNN	1.700	638	38	103
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	230.000	341.594	149	186
5	Thuế môn bài				
6	Thuế thu nhập cá nhân	33.100	29.165	88	210
7	Lệ phí trước bạ	51.000	24.733	48	105
8	Thu phí, lệ phí (gồm cả thuế môn bài)	3.932	5.625	143	128
9	Các khoản thu về nhà, đất	1.717.000	34.771	2	62
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000	2.842	41	64
-	Thu tiền sử dụng đất	1.700.000	25.550	2	56
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	10.000	6.379	64	103
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
10	Thu phạt ATGT	1.400	4.971	355	164
11	Thu phạt vi phạm hành chính cơ quan thuế xử lý	5.000	1.128	23	62
12	Thu khác ngân sách	2.000	4.960	248	93
13	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác (thu tại xã)	4.000	10.406	260	85
14	Thu tiền cấp quyền khai thác KS		10		37
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH THỊ XÃ ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.493.597	324.131	22	141
1	Từ các khoản thu phân chia %	1.423.135	275.360	19	145
2	Các khoản thu ngân sách thị xã được hưởng 100%	70.462	48.771	69	119



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	I	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ	2.163.914	522.203	24	121
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ	2.025.482	460.209	23	123
I	Chi đầu tư phát triển	1.274.400	113.315	9	116
1	Chi đầu tư cho các dự án	1.274.400	113.315	9	116
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	730.817	346.894	47	125
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	338.117	170.612	50	116
2	Chi văn hóa thông tin	3.890	1.839	47	147
3	Chi phát thanh, truyền hình	2.241	1.001	45	86
4	Chi thể dục thể thao	1.040	367	35	73
5	Chi bảo vệ môi trường	57.296	18.846	33	94
6	Chi hoạt động kinh tế	68.693	17.223	25	343
7	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	123.744	67.077	54	135
8	Chi bảo đảm xã hội	84.677	38.978	46	92
9	SN Y tế	15.285	10.267	67	127
10	Chi khác	4.804	1.273	26	46
III	Dự phòng ngân sách	20.265	0	0	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	138.432	61.994	45	111
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	55.300	14.861	27	
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	83.132	47.133	57	84

Ghi chú: Dự toán không bao gồm TK 10% chi thường xuyên.